TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08**/2023/HS-ST
Ngày: 13 – 02 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Luyến

2. Ông Phan Duy Bản.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Biện Việt Cường – Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2022/TLST-HS, ngày 08 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Kiều Anh K, sinh năm 1989 tại Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Kiều Văn T, sinh năm 1945 và bà Bùi Thị N, sinh năm 1957; vợ con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 04/02/2021 Bị Tòa án nhân dân quận B, TP.HCM áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiên bắt buộc tại Quyết định số 77/QĐ-TA. Đến ngày 01/02/2022 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ này 22/8/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện T, tạm giam cho đến nay: Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1989 tại Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú: Thôn 6, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1958 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1956; Vợ: Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1993; con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Tại bản án số: 28/2007/HSPT, ngày 28/3/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ này 22/8/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện T, tạm giam cho đến nay: Có mặt

Bị hại:

- Nguyễn Thị P1, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn 2, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Huỳnh Quốc V, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 5, khu phố 10, thị trấn Đ, huyện Đ1, tỉnh Bình Thuận: Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Nguyễn Thị N1, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn 8, xã N, huyện Đ1, tỉnh Bình Thuận: Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 22/8/2022 Kiều Anh K điện thoại cho Nguyễn Ngọc D nói *"Không có tiền, bạn ra chở tôi kiếm xe đi bán"* thì D đồng ý. Khoảng 15 phút sau Nguyễn Ngọc D điều khiển xe mô tô biển số 86B7 – 528.02 chạy đến nhà K chở đi dọc theo đường thôn 2, xã G xem có nhà ai sơ hở thì vào trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước nhà chị Nguyễn Thị P1 thì K phát hiện trước nhà chị P có để 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO – màu đỏ đen biển số 86AK – 022.88 K nói với D *"Dừng xe lại chờ xíu".* Nguyễn Ngọc D dừng xe đứng ở ngoài đường cảnh giới cho K đi vào lấy trộm xe. Kiều Anh K đi vào sân nhà chị P phát hiện trên xe có gắn sẵn chìa khóa. Kiều Anh K đến mở khóa xe nổ máy chạy ra chỗ D đang đứng đợi rồi cả hai cùng chạy về hướng huyện Đ1. Trên đường đi Nguyễn Ngọc D gọi điện thoại cho Huỳnh Quốc V hỏi *"Có biết ai mua xe không"*, V hỏi lại *"Xe gì";* D nói *"Xe Nhật"* thì V nói *"Chạy đến coi thử".* Nguyễn Ngọc D nói với K "*Chạy lên chợ T2 đi, thằng V đang đợi trên đó, tao vô bệnh viện uống thuốc đã rồi chạy lên sau".* Khi đi đến Trung tâm y tế Đ1 thì D vào uống thuốc Methadone còn K điều khiển xe 86AK – 022.88 chạy đến chợ T2. Tại chợ T2, K và D đưa cho Việt xem chiếc xe mô tô biển số 86AK – 022.88 vừa mới trộm được thì Việt nói *"Xe này xe Trung Quốc không mua";* nghe vậy K và D bàn bạc thống nhất gửi xe lại cho V giữ khi nào có ai mua thì bán. Sau khi V xem giấy tờ hợp lệ thì V đồng ý giữ giùm xe. Nguyễn Ngọc D hỏi V có tiền không cho mượn 1.000.000đ, V nói *"Chờ xíu đi mượn".* V đi đến gặp chị Nguyễn Ngọc N mượn 1.000.000đ về đưa cho K. Kiều Anh K rủ Huỳnh Quốc V đi mua ma túy để sử dụng thì V đồng ý. Nguyễn Ngọc D điều khiển xe mô tô chở K và V đi ra ngã 3 O, huyện X1, tỉnh Đồng Nam để mua ma túy sử dụng. Trên đường về cả ba ghé vào tiệm thuốc tây, Việt vào mua 03 ống kim tiêm và nước cất, cùng lúc này V gọi điện thoại cho một người tên B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nói bán cho V 1.000.000đ Heroine thì B nói với V chạy đến vườn điều khu công nghiệp. V cầm

tiền đưa cho người thanh niên và lấy 05 đoạn ống hút nhựa bên trong có chứa Heroine đã được hàn kín hai đầu. Do mua nhiều nên người thanh niên bớt cho Việt 100.000đ.

Sau khi mua được ma túy D, K và V đi vào vườn điều lấy ra 02 tép ma túy cùng nhau sử dụng. Sử dụng ma túy xong còn 03 tép thì chia nhau mỗi người cất giữ 01 tép ma túy và đi về hướng Đ1. Khi đi đến nghĩa địa xã Đ, huyện Đ1 thì D, K và V đi vào nghĩa địa tiếp tục sử dụng ma túy. Lúc này, ma túy của ai người đó sử dụng. D và V sử dụng hết ma túy của mình, còn K sử dụng một nữa, còn một nữa K cất giữ để về nhà sử dụng tiếp. Sau khi sử dụng ma túy xong D chở V về T2, rồi D chở K về lại xã G.

Sau khi mất tài sản chị Nguyễn Thị P1 đã có đơn trình báo Công an xã G. Công an huyện T phối hợp với Công an xã G mời Kiều Anh K, Nguyễn Ngọc D lên làm việc. Qua làm việc K và D đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và sử dụng ma túy. Trong quá trình điều tra, Kiều Anh K còn khai báo có cất giữ ma túy tại nơi ở của mình, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của K phát hiện 03 ống kim tiêm loại 40ml còn mới chưa sủ dụng có nắp đậy màu đỏ; 01 ống nhựa màu trắng đã cắt một đầu kích thước 1,7 x 0,7cm; 01 ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu có kích thước 2,2 x 0,7 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng K khai nhận là Heroin.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT - VKSND - TL, ngày 07/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Kiều Anh K về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173. Nguyễn Ngọc D về tội 'Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T khẳng định bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo Kiều Anh K, Nguyễn Ngọc D là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kiều Anh K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị xem xét áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Kiều Anh K: 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp hình phạt đề nghị xử phạt Kiều Anh K với mức án từ: 27 tháng đến 36 tháng tù.

Đề nghị xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D: 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 ống nhựa màu trắng, được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất rắn màu trắng, kích thước 2,2 x 0,7cm.

- 0,0638 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 894 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận;

- 03 ống kim tiêm còn mới chưa qua sử dụng loại 40ml có nắp đậy màu đỏ.

- 01 ống nhựa màu trắng đã cắt một đầu, có kích thước 1,7 x 0,7cm.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen trắng, biển số 86B7 – 528.02

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Cho nên, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi vi phạm của các bị cáo Kiều Anh K, Nguyễn Ngọc D:

Căn cứ kết quả thẩm tra tại phiên tòa, có đủ chứng cứ xác định hành vi của các bị cáo như sau:

Vào khoảng 07h30, ngày 22/8/2022 Kiều Anh K rủ Nguyễn Ngọc D đi trộm xe bán lấy tiền mua ma túy sử dụng thì D đồng ý. Nguyễn Ngọc D điều khiển xe mô tô biển số 86B7 – 528.02 chở Kiều Anh K đi trên đường liên thôn thuộc thôn 2, xã G thì phát hiện trước sân nhà chị Nguyễn Thị P1 có một chiếc xe mô tô biển số 86AK – 022.88 có chìa khóa để trên xe thì Nguyễn Ngọc D dừng xe lại, đứng ngoài canh gác còn Kiều Anh K lén lút đi vào trong sân nhà chị P bật khóa xe rồi điều khiển chạy về hướng huyện Đ1 để tìm người tiêu thụ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 21/KL-HĐĐGTS, ngày 24/8/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu đen biển số 86AK – 022.88; số máy 39FMB2363616; số khung B2PEKA363616 có trị giá 6.000.000đ.

Do không tìm được người mua xe nên Nguyễn Ngọc D mượn của Huỳnh Quốc V 1.000.000đ để đi mua ma túy về sử dụng. Nguyễn Ngọc D điều khiển xe mô tô chở Kiều Anh K, Huỳnh Quốc V đến khu vực ngã 3 O, huyện X, tỉnh Đồng Nai mua 900.000đ Heroine của một người thanh niên (không xác định được rõ nhân thân, lai lịch) để cùng nhau sử dụng.

Sau khi sự việc mất chiếu xe mô tô biển số 86AK – 022.88 của chị Nguyễn Thị P1 bị phát hiện thì Kiều Anh K khai báo có cất giữ ma tuý tại nhà mình. Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét nơi ở của K phát hiện và lập biên bản quả tang

thu giữ: 01 ống nhựa màu trắng đã cắt một đầu kích thước 1,7 x 0,7cm; 01 ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu có kích thước 2,2 x 0,7cm, bên trong có tinh thể màu trắng.

Tại kết luận giám định số: 894/KL-KTHS, ngày 30/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1138 gam là Heroine.

Như vậy, Kiều Anh K, Nguyễn Ngọc D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Thế nhưng, Kiều Anh K và Nguyễn Ngọc D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 86AK – 022.88 của chị Nguyễn Thị P1 trị giá 6.000.000đ. Cho nên, bị cáo Kiều Anh K, Nguyễn Ngọc D phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bi cáo Kiều Anh K có hành vi tàng trữ 0,1138 gam Heroine để sử dụng. Cho nên đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo thành khẩn. Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Thị P1 xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Cho nên, cần xem xét áp dụng cho bị cáo được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét thấy: Bị cáo Nguyễn Ngọc D, Kiều Anh K có quá trình nhân thân xấu. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội là phù hợp.

[5] Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Xét thấy: Bị cáo Kiều Anh K là người rủ rê, khởi xướng bị cáo Nguyễn Ngọc D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần xử phạt bị cáo Kiều Anh K với mức án cao hơn Nguyễn Ngọc D về tội "Trộm cắp tài sản" là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị P1 không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[7] Về vật chứng trong vụ án: Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T gồm:

- 01 ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất rắn màu trắng, kích thước 2,2 x 0,7cm; 0,0638 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 894 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuận hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 03 ống kim

tiêm còn mới chưa qua sử dụng loại 40ml có nắp đậy màu đỏ; 01 ống nhựa màu trắng đã cắt một đầu kích thước 1,7 x 0,7cm

Xét thấy: Đây là những vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu đen biển số 86B7 – 528.02 thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Ngọc D. Bị cáo Nguyễn Ngọc D đã sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện chở Kiều Anh K đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị P1. Cho nên, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[8] Về án phí: Cần buộc bị cáo Kiều Anh K, Nguyễn Ngọc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Kiều Anh K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Kiều Anh K, Nguyễn Ngọc D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt:

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt Kiều Anh K:

- 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Kiều Anh K phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là: 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 22/8/2022).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 22/8/2022).

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất rắn màu trắng, kích thước 2,2 x 0,7cm; 0,0638 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 894 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuận hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 03 ống kim tiêm còn mới chưa qua sử dụng loại 40ml có nắp đậy màu đỏ; 01 ống nhựa màu trắng đã cắt một đầu kích thước 1,7 x 0,7cm

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu đen biển số 86B7 – 528.02

(Tất cả những vật chứng trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Về án phí:

Căn cứ vào: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Kiều Anh K, Nguyễn Ngọc D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, sung công quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/02/2023). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
+ Cấp theo Điều 262 BLTTHS:
- Bị cáo; NCQLNVLQ; Bị hại;
- VKSND huyện;
- CQCSĐT C.A huyện;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện;
- Nhà tạm giữ - CA huyện;
- UBND xã G (thay T/B);
- Sở TP T. Bình Thuận;
- C.C T.H.A DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.

Nguyễn Thị Yến